

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN LỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4974/UBND-CNTT

Xuân Lộc, ngày 24 tháng 7 năm 2019

V/v thực hiện Kế hoạch số  
6289/KH-UBND ngày 04/6/2019  
của UBND tỉnh Đồng Nai

Kính gửi:

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

Thực hiện Kế hoạch số 6289/KH-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện Nghị Quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 (*đính kèm*). Chủ tịch UBND huyện có ý kiến như sau:

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, triển khai thực hiện Kế hoạch số 6289/KH-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai đúng quy định.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Kế hoạch số 6289/KH-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai, tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị Quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ. Hoàn thành gửi về UBND huyện (thông qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) **trước ngày 04/8/2019**.

3. Phòng Nội vụ khẩn trương tham mưu UBND huyện hướng dẫn thực hiện tiếp nhận, xử lý, phát hành, quản lý văn bản theo quy định tại Thông tư 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ. Hoàn thành gửi về UBND huyện (thông qua Văn phòng HĐND và UBND huyện) **trước ngày 02/8/2019**.

Đề nghị Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Chánh, các Phó Văn phòng;
- Lưu: VT-TH(K).



Huỳnh Thị Lành

Số: 6289/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 04 tháng 6 năm 2019

## KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025

U.B.N.D HUYỆN XUÂN LỘC

|     |            |
|-----|------------|
| ĐẾN | Số: 4258   |
|     | Ngày: 13/6 |
|     | Chuyển:    |
|     | Lưu Hồ Sơ: |

Để thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 (sau đây viết tắt là Nghị quyết 17), Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai xây dựng Kế hoạch thực hiện Nghị quyết như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

Nhằm quán triệt sâu sắc Nghị quyết 17, tạo sự đồng thuận, nhất trí cao trong toàn Đảng bộ, quân và nhân dân tỉnh Đồng Nai trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết; triển khai đồng bộ những nội dung của Nghị quyết.

Đề ra nhiệm vụ cụ thể, lộ trình thực hiện, xác định mục tiêu kết quả đạt được trong từng giai đoạn, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, ban, ngành, địa phương trong tỉnh.

#### 2. Yêu cầu:

Xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số trong giai đoạn hiện nay, và thời gian tới, với các yêu cầu sau:

- Đổi mới phương thức phục vụ, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm, lấy sự hài lòng của cá nhân, tổ chức là thước đo quan trọng trong phát triển Chính quyền điện tử; bảo đảm gắn kết chặt chẽ, đồng bộ ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, đổi mới lề lối, phương thức làm việc, xác định ứng dụng công nghệ thông tin là công cụ hữu hiệu hỗ trợ, thúc đẩy cải cách hành chính.

- Dựa trên cơ sở thiết kế tổng thể, thực hiện tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, tạo ra các dịch vụ nền tảng dùng chung cho toàn hệ thống từ trung ương đến địa phương, tuân thủ Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai đã được ban hành và có sự đo lường, đánh giá chất lượng, hiệu quả thực hiện.

- Thực hiện đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân, tổ chức.

- Huy động, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực và chú trọng công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của toàn xã hội trong xây dựng, phát triển Chính quyền

điện tử tỉnh Đồng Nai. Bảo đảm nguồn ngân sách nhà nước chi cho ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền điện tử tỉnh hằng năm.

- Tập trung sự chỉ đạo sát sao, thường xuyên kiểm tra đôn đốc, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành, địa phương để triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn hệ thống chính trị thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Nghị quyết; báo cáo kịp thời kết quả thực hiện, những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện để đề ra các giải pháp khắc phục; hàng năm tổ chức đánh giá sơ kết, rút kinh nghiệm.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

- Hoàn thiện nền tảng chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

- Phát triển Chính quyền điện tử dựa trên dữ liệu và dữ liệu mở hướng tới Chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số; đảm bảo an toàn thông tin và an ninh mạng.

### **2. Chỉ tiêu cụ thể**

#### **a) Giai đoạn 2019 - 2020**

- Hoàn thành các nhiệm vụ theo Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, và theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ về quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức, cụ thể:

+ Hoàn thiện chức năng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và an toàn thông tin để kết nối liên thông và tăng cường quản lý, giám sát, kiểm soát việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

+ Xây dựng, ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản theo quy định. Tổ chức quản lý, định kỳ sao lưu văn bản điện tử và phải bảo đảm an toàn, an ninh thông tin trong quá trình thực hiện.

+ Xây dựng kế hoạch ứng dụng, tích hợp chữ ký số với phần mềm quản lý văn bản và điều hành; và lộ trình sử dụng văn bản điện tử tiến tới thay thế cho văn bản giấy trong điều hành, xử lý công việc.

- Đạt được 90% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử; tối thiểu 80% hồ sơ công việc tại cấp tỉnh, 60% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 30% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Hoàn thành các mục tiêu của Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Công dịch vụ công quốc gia, cụ thể:

+ Tích hợp vào Cổng dịch công quốc gia tối thiểu 30% các dịch vụ công trực tuyến thiết yếu với người dân, doanh nghiệp của tỉnh Đồng Nai;

+ Hiệu chỉnh Cổng dịch công trực tuyến, hệ thống một cửa điện tử eGov tỉnh Đồng Nai, để có thể sử dụng chung Hệ thống xác thực của Cổng dịch công quốc gia.

+ Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công trực tuyến, hệ thống một cửa điện tử của tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia.

+ Rà soát, ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết thủ tục hành chính trong quý II năm 2019 và cập nhật thường xuyên.

+ Xây dựng Bộ câu hỏi/trả lời về những vấn đề thường gặp trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính và công khai trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, tiến tới tích hợp trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Hoàn thành theo lộ trình các mục tiêu về nội dung triển khai ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính tại Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 8/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, cụ thể:

+ Xây dựng hoặc nâng cấp Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Đồng Nai theo tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Chính phủ và ban hành quy chế hoạt động.

+ Tổ chức chuyên đổi hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân thành hồ sơ điện tử.

+ Phối hợp với Văn phòng Chính phủ để kết nối Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Đồng Nai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký hộ tịch và công thanh toán tập trung quốc gia.

-Tập trung đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, đảm bảo rút ngắn quy trình xử lý, giảm số lượng và đơn giản hóa, chuẩn hóa nội dung hồ sơ, giảm thời gian và chi phí thực hiện thủ tục hành chính, cụ thể:

+ Đạt được tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đạt từ 20% trở lên; tích hợp 30% các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 với Cổng Dịch vụ công quốc gia; 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

- Hoàn thành Triển khai thực hiện xây dựng Phân hệ phần mềm báo cáo của tỉnh theo kế hoạch và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ quy định tại Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

- Hoàn thành các mục tiêu về chính quyền điện tử của Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020 tại Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và theo Thông tư số 23/2018/TT-BTTTT ngày

28/12/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020, cụ thể:

+ Hoàn chỉnh nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung của tỉnh (LGSP).

+ Nâng cấp Khung Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai lên phiên bản 2.0 phù hợp với Khung Kiến trúc chính phủ điện tử Việt Nam.

- Góp phần cải cách, nâng cao Chỉ số về Chính phủ điện tử, bao gồm ba nhóm chỉ số thành phần về dịch vụ công trực tuyến (OSI), hạ tầng viễn thông (TII) và nguồn nhân lực (HCI).

#### b) Giai đoạn 2021 - 2025

- Hoàn thành việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công trực tuyến và hệ thống một cửa điện tử eGov của tỉnh với Cổng dịch vụ công quốc gia; 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 phổ biến, liên quan tới nhiều người dân, doanh nghiệp được tích hợp từ Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh lên Cổng dịch vụ quốc gia; 100% giao dịch trên Cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử của tỉnh được xác thực điện tử.

- Đạt được mục tiêu 40% số lượng người dân và doanh nghiệp được xác thực định danh điện tử khi sử dụng các hệ thống thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp của tỉnh, có khả năng thông suốt, và hợp nhất với các hệ thống thông tin của trung ương.

- Đạt tỷ lệ 90% hồ sơ công việc tại cấp bộ, cấp tỉnh, 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Đạt tỷ lệ 60% các hệ thống thông tin của các bộ, ngành, địa phương có liên quan đến người, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa, và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia không phải cung cấp lại.

- Đạt tỷ lệ 85% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) của các cơ quan hành chính nhà nước được cập nhật, chia sẻ trên Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia, phục vụ hiệu quả hoạt động quản lý, chỉ đạo, điều hành.

- Góp phần cải cách, nâng cao Chỉ số về Chính phủ điện tử, bao gồm ba nhóm chỉ số thành phần về dịch vụ công trực tuyến (OSI), hạ tầng viễn thông (TII) và nguồn nhân lực (HCI).

### **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Môi trường pháp lý**

a) Xây dựng và ban hành Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai phiên bản 2.0, căn cứ theo Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam 2.0 của Trung ương, và phù hợp với thực trạng phát triển chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai, để làm căn cứ pháp lý cho việc xây dựng, và hoàn chỉnh Chính quyền điện tử tại tỉnh.

b) Xây dựng, ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản theo quy định theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của

Bộ Nội vụ về quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức.

c) Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Công dịch vụ công quốc gia.

d) Nghiên cứu, ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn các Nghị định, Thông tư của Chính phủ liên quan đến công nghệ thông tin, Chính phủ điện tử để hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện.

## **2. Quy định quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin**

a) Xây dựng, ban hành, tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch hướng dẫn, triển khai thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và tổ chức thực hiện các nội dung khác theo Nghị định và văn bản sẽ được Chính phủ ban hành thay thế Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

b) Xây dựng, ban hành, tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các kế hoạch triển khai các văn bản được Chính phủ ban hành hướng dẫn về phương pháp xác định chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin, mẫu hợp đồng thuê dịch vụ công nghệ thông tin và văn bản hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư công nghệ thông tin.

## **3. Liên thông các hệ thống thông tin, quản lý kết nối, chia sẻ dữ liệu**

a) Xây dựng, ban hành, tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch triển khai theo Nghị định về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu ngay sau khi Chính phủ ban hành.

b) Xây dựng, ban hành, tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch triển khai theo Nghị định về định danh, và xác thực điện tử cho cá nhân, tổ chức ngay sau khi Chính phủ ban hành.

c) Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Công dịch vụ công trực tuyến, hệ thống một cửa điện tử của tỉnh với Công dịch vụ công quốc gia theo Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Công dịch vụ công quốc gia.

d) Xây dựng Đề án giải pháp kết nối, chia sẻ dữ liệu tại tỉnh Đồng Nai theo Đề án giải pháp kết nối, chia sẻ dữ liệu và tái cấu trúc hạ tầng thông tin tại các bộ, ngành, địa phương của Chính phủ, ngay sau khi Đề án được Chính phủ ban hành.

đ) Xây dựng hoàn chỉnh các chức năng của nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung của tỉnh (LGSP) theo Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ và theo Thông tư số 23/2018/TT-BTTTT ngày 28/12/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020.

e) Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương là chủ quản hệ thống thông tin thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia, và theo hướng dẫn liên thông, trao đổi dữ liệu có cấu trúc bằng ngôn ngữ XML giữa các hệ thống thông tin trong cơ quan nhà nước tại Thông tư số 23/2018/TT-BTTTT ngày 28/12/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn thực hiện Chương trình mục tiêu Công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020.

#### **4. Hạ tầng công nghệ thông tin**

a) Xây dựng Đề án tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh Đồng Nai theo Đề án giải pháp kết nối, chia sẻ dữ liệu và tái cấu trúc hạ tầng thông tin tại các bộ, ngành, địa phương của Chính phủ, ngay sau khi Đề án được Chính phủ ban hành. Đề án kết hợp giữa mô hình tập trung và mô hình phân tán dựa trên công nghệ điện toán đám mây, tối ưu hóa hạ tầng công nghệ thông tin theo khu vực (thực hiện thuê dịch vụ của các nhà cung cấp hàng đầu tại Việt Nam), nhằm khai thác sử dụng hiệu quả hạ tầng hiện có, đồng thời tăng cường khả năng bảo mật, sao lưu, phòng chống thảm họa, bảo đảm vận hành ổn định, an toàn thông tin, an ninh mạng của các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu.

b) Đẩy mạnh hoàn tất các thủ tục để tiến hành đầu tư đưa vào sử dụng Dự án xây dựng trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2 và Kế hoạch thuê dịch vụ Công nghệ thông tin, nâng cao năng lực phục vụ cho Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018-2020, nhằm kịp thời bổ sung nhu cầu tài nguyên hệ thống cho Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai.

c) Triển khai các giải pháp cải thiện xếp hạng chỉ số thành phần về hạ tầng viễn thông theo phương pháp đánh giá về Chính phủ điện tử.

d) Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông nghiên cứu, đề xuất giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp viễn thông xây dựng và nâng cao năng lực mạng lưới viễn thông trên địa bàn tỉnh, làm nền tảng phát triển hệ sinh thái số và đáp ứng cho các dịch vụ mới; nâng cao chất lượng dịch vụ, đặc biệt là tốc độ Internet, sử dụng hiệu quả băng tần mạng di động 4G, 5G, mở rộng vùng phủ sóng di động 4G, 5G; nâng cao tốc độ mạng cố định băng rộng.

#### **5. Gắn kết với cải cách hành chính**

a) Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính (ban hành kèm theo Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 8/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ), cụ thể:

- Nâng cấp Cổng dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Đồng Nai theo tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Chính phủ và ban hành quy chế hoạt động.

- Tổ chức chuyển đổi hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân thành hồ sơ điện tử.

- Phối hợp với Văn phòng Chính phủ để kết nối Công dịch vụ công quốc gia và Công dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Đồng Nai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký hộ tịch và công thanh toán tập trung quốc gia.

- Hiệu chỉnh Công dịch vụ công trực tuyến, hệ thống một cửa điện tử eGov tỉnh Đồng Nai, để có thể sử dụng chung Hệ thống xác thực của Công dịch vụ công quốc gia; tổ chức thực hiện kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu với Công Dịch vụ công quốc gia thông qua cơ chế đăng nhập một lần từ Công Dịch vụ công quốc gia, hoàn thành trong giai đoạn 2019-2020, và tiếp tục phát triển, hoàn thiện trong giai đoạn 2021-2025.

b) Xây dựng lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 (thay thế Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 19/6/2015 của UBND tỉnh về phê duyệt Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đồng Nai đến năm 2020), trong đó cập nhật các chỉ tiêu của Chính phủ về cung cấp dịch vụ công, và đề xuất các giải pháp thực hiện để hoàn thành mục tiêu tại Kế hoạch này.

c) Hoàn thiện Hệ thống tổng đài 1022, để tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về mọi mặt của đời sống, kinh tế, xã hội, bảo đảm duy nhất một đầu mối, một địa chỉ tiếp nhận trên môi trường mạng; tích hợp với các hệ thống thông tin của các sở, ban, ngành, địa phương, bảo đảm mọi ý kiến của người dân, doanh nghiệp được gửi, nhận hoàn toàn trên môi trường mạng.

## **6. Chuyển đổi số cơ quan nhà nước**

a) Xây dựng Kế hoạch triển khai Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai phiên bản 2.0, thực hiện kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tuân thủ Khung Kiến trúc.

b) Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số các công việc nội bộ, phục vụ các tác nghiệp chuyên ngành, tác nghiệp hành chính nội bộ, tác nghiệp giao tiếp điện tử và cung cấp các dịch vụ hành chính công tuân thủ Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai và Đề án Chuyển đổi số quốc gia của Chính phủ.

c) Hoàn thành Triển khai thực hiện xây dựng Phân hệ phần mềm báo cáo của tỉnh theo kế hoạch và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ quy định tại Quyết định số 559/QĐ-TTg ngày 24/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đơn giản hóa chế độ báo cáo trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước.

d) Phối hợp với Văn phòng Chính phủ thực hiện triển khai, nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh để rút ngắn thời gian họp, giảm giấy tờ hành chính, và nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước.

đ) Hoàn thiện chức năng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và an toàn thông tin để kết nối liên thông và tăng cường quản lý, giám sát, kiểm soát việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.



e) Xây dựng kế hoạch ứng dụng, tích hợp chữ ký số với phần mềm quản lý văn bản và điều hành; và lộ trình sử dụng văn bản điện tử tiến tới thay thế cho văn bản giấy trong điều hành, xử lý công việc.

f) Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối liên thông, chia sẻ với hệ thống một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh phục vụ người dân, doanh nghiệp.

g) Tổ chức chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống mã hoá định danh, thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.

h) Phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ để hoàn thiện và triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

## **7. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin**

a) Hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển Chính phủ điện tử; đẩy mạnh triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

b) Xây dựng, ban hành và hướng dẫn thực hiện Kế hoạch đánh giá cấp độ ATTT đối với các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm 2019.

c) Đẩy nhanh tiến độ đầu tư Dự án An toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, để đưa vào vận hành, triển khai giúp đảm bảo giám sát, phòng, chống tấn công mạng, virus và đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho tất cả các cơ quan, đơn vị hành chính và các cơ quan Đảng, đoàn thể và tổ chức Chính trị xã hội, trên địa bàn tỉnh.

## **8. Nâng cao nhận thức, đảm bảo nguồn nhân lực**

a) Xây dựng Chương trình, tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về Chính quyền điện tử, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và làm việc trên môi trường mạng.

b) Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các hội nghị, hội thảo và các hình thức khác nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về các lợi ích trong việc xây dựng chính quyền điện tử, thúc đẩy cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội.

c) Tiếp tục tổ chức đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT, giám đốc CNTT, cán bộ, công chức làm công tác an toàn, an ninh thông tin ở các cơ quan nhà nước các cấp để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ về công nghệ thông tin.

## **9. Bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện**

a) Huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói do các doanh nghiệp công nghệ thông tin cung cấp, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành, không sử

dụng nguồn vốn vay ODA có điều kiện ràng buộc để triển khai xây dựng hệ thống Chính quyền điện tử.

b) Ghi loại chi CNTT theo phân ngành kinh tế trong hệ thống mục lục ngân sách theo quy định tại Luật Công nghệ thông tin năm 2006. Sử dụng nguồn kinh phí khoa học công nghệ để thực hiện nội dung ứng dụng CNTT trong nhóm nhiệm vụ khoa học - công nghệ và đầu tư hạ tầng thông tin khoa học - công nghệ.

c) Nguồn kinh phí thực hiện bao gồm: nguồn ngân sách tỉnh (sử dụng các nguồn kinh phí trong dự toán hàng năm), các nguồn khác (vốn ODA, kinh phí khoa học công nghệ, các nguồn xã hội hóa khác).

d) Tăng cường thuê dịch vụ để triển khai ứng dụng công nghệ thông tin theo Quyết định số 80/2014/QĐ-TTg ngày 30/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định thí điểm về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố**

- Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan ban, ngành và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về kết quả xây dựng Chính quyền điện tử của cơ quan mình; phân công một đồng chí cấp phó trực tiếp chịu trách nhiệm triển khai ứng dụng và phát triển Chính quyền điện tử.

- Căn cứ nội dung Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai và Kế hoạch này để xây dựng và triển khai xây dựng Chính quyền điện tử phù hợp với tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị. Lập kế hoạch xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử hàng năm của đơn vị bảo đảm sự đồng bộ, hiệu quả, tránh chồng chéo, trùng lặp.

- Đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT trong công tác quản lý nhà nước, nhất là trong việc giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với tất cả các lĩnh vực liên quan đến người dân và doanh nghiệp;

- Nâng cao trách nhiệm và chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị về ứng dụng CNTT để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc thực hiện xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử của tỉnh.

- Kiểm tra, đánh giá, báo cáo hàng năm và đột xuất về tình hình thực hiện Kế hoạch này theo hướng dẫn và yêu cầu của Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

- Bảo đảm kinh phí (chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên) của cơ quan để thực hiện các nhiệm vụ, dự án ứng dụng công nghệ thông tin theo kế hoạch 05 năm và hàng năm được duyệt; tăng cường thuê dịch vụ để triển khai ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết và đề xuất khen thưởng kịp thời các đơn vị làm tốt; các biện pháp chế tài đối với các đơn vị chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

## **2. Sở Thông tin và Truyền thông**

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; kiểm tra, tổng hợp việc thực hiện và xây dựng báo cáo hàng năm gửi UBND tỉnh, đề xuất điều chỉnh nội dung Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành Khung kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai phiên bản 2.0 làm căn cứ để các sở, ngành, địa phương xây dựng kiến trúc Chính quyền điện tử chi tiết tại đơn vị, địa phương mình; thẩm định, cho ý kiến đối với các Chương trình, Kế hoạch, Dự án về sự phù hợp, tuân thủ Khung kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai.

- Hoàn thiện và duy trì hiệu quả hoạt động của Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai, đẩy nhanh việc triển khai xây dựng Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2.

- Chủ trì hoàn chỉnh nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung của tỉnh (LGSP) của tỉnh Đồng Nai, đồng thời phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu thông Trục liên thông quốc gia.

- Xây dựng cơ chế, chính sách thúc đẩy người dân và doanh nghiệp sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến. Xây dựng và tổ chức thực hiện các quy định về thuê dịch vụ công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn thực hiện tốt các quy định, quy chế về an toàn, an ninh thông tin; đẩy mạnh sử dụng chữ ký số trong các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin của cơ quan nhà nước.

- Chỉ đạo các tổ chức, doanh nghiệp dịch vụ viễn thông, CNTT tăng cường nâng cao chất lượng dịch vụ đảm bảo các yêu cầu về hạ tầng kỹ thuật và công tác an ninh, an toàn thông tin.

## **3. Sở Nội vụ**

- Triển khai công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính đồng bộ với quá trình xây dựng và triển khai kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai.

- Xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản theo quy định theo hướng dẫn tại Thông tư số 01/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019 của Bộ Nội vụ về quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý tài liệu điện tử trong công tác văn thư, các chức năng cơ bản của hệ thống quản lý tài liệu điện tử trong quá trình xử lý công việc của các cơ quan, tổ chức

## **4. Văn phòng UBND tỉnh**

- Định kỳ rà soát bộ thủ tục hành chính tỉnh, đề xuất các phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 274/QĐ-TTg ngày 12/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Công dịch vụ công quốc gia.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành lộ trình sử dụng văn bản điện tử tiến tới thay thế cho văn bản giấy trong điều hành, xử lý công việc.

- Xây dựng, tham mưu UBND tỉnh ban hành lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 (thay thế Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 19/6/2015 của UBND tỉnh về phê duyệt Lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đồng Nai đến năm 2020), trong đó cập nhật các chỉ tiêu của Chính phủ về cung cấp dịch vụ công, và đề xuất các giải pháp thực hiện để hoàn thành mục tiêu tại Kế hoạch này

### **5. Sở Tài chính**

Thẩm tra dự toán, đề xuất nguồn kinh phí, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt; Kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí theo đúng quy định.

### **6. Sở Kế hoạch và Đầu tư:**

Bố trí đủ ngân sách từ vốn đầu tư phát triển để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính phủ điện tử tỉnh Đồng Nai

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025, các đơn vị căn cứ nhiệm vụ được phân công triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh, các phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các Phòng, Trung tâm.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Trần Văn Vĩnh**



## DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

*Ban hành kèm theo Kế hoạch số 6289/KH-UBND ngày 04/6/2019 của UBND tỉnh Đồng Nai*

| STT  | Nhiệm vụ  | Chỉ tiêu 2019-2020           | Chỉ tiêu 2021-2025 | Đơn vị chủ trì               | Đơn vị phối hợp                                     | Ghi chú |
|--|---|------------------------------|--------------------|------------------------------|---|---------|
| <b>I. Môi trường pháp lý</b>                                     |   |                              |                    |                              |   |         |
| 1  | Xây dựng và ban hành Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai phiên bản 2.0  | Hoàn thành trong Quý IV/2019 |                    | Sở Thông tin và Truyền thông | Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan |         |
| 2.   | Xây dựng, ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản   | Hoàn thành trong Quý IV/2019 |                    | Sở Nội vụ                    | Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan |         |
| 3.   | Ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử đối với việc giải quyết thủ tục hành chính   | Hoàn thành trong Quý IV/2019 |                    | Văn phòng UBND tỉnh          | Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan |         |
| 4.   | Nghiên cứu, ban hành kịp thời các văn bản hướng dẫn các Nghị định, Thông tư của Chính phủ liên quan đến công nghệ thông tin, Chính phủ điện tử để hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện. | Thường xuyên                 | Thường xuyên       | Các Sở, ban, ngành           | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                    |         |
| <b>II. Quy định quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin</b> |   |                              |                    |                              |   |         |
| 1.   | Xây dựng, ban hành, tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch hướng dẫn, triển khai thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ  | Hoàn thành trong Quý IV/2019 |                    | Sở Thông tin và Truyền thông | Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan |         |

|            |   |                               |  |                              |   |  |
|------------|---|-------------------------------|--|------------------------------|---|--|
|            | về quản lý, đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin và tổ chức thực hiện các nội dung khác theo Nghị định và văn bản sẽ được Chính phủ ban hành   |                               |  |                              |   |  |
| 2.         | Xây dựng, ban hành, tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các kế hoạch triển khai các văn bản được Chính phủ ban hành hướng dẫn về phương pháp xác định chi phí thuê dịch vụ công nghệ thông tin, mẫu hợp đồng thuê dịch vụ công nghệ thông tin và văn bản hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư công nghệ thông tin | Hoàn thành trong Quý IV/2019  |  | Sở Thông tin và Truyền thông | Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan |  |
| <b>III</b> | <b>Liên thông các hệ thống thông tin, quản lý kết nối, chia sẻ dữ liệu</b>  |                               |  |                              |   |  |
| 1.         | Xây dựng, ban hành, tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch triển khai theo Nghị định về quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu ngay sau khi Chính phủ ban hành.   | Hoàn thành trong Quý II/2020  |  | Sở Thông tin và Truyền thông | Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan |  |
| 2.         | Xây dựng, ban hành, tổ chức giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch triển khai theo Nghị định về định danh, và xác thực điện tử cho cá nhân, tổ chức ngay sau khi Chính phủ ban hành.   | Hoàn thành trong Quý III/2020 |  | Sở Thông tin và Truyền thông | Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan |  |
| 3.         | Hoàn thành kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa Cổng dịch vụ công trực   | Hoàn thành trong              |  | Sở Thông tin và              | Văn phòng Chính phủ, các Bộ, cơ                     |  |

|            |   |                               |              |                              |   |  |
|------------|---|-------------------------------|--------------|------------------------------|---|--|
|            | tuyên, hệ thống một cửa điện tử của tỉnh với Công dịch vụ công quốc gia.  | Quý III/2020                  |              | Truyền thông                 | quan ngang Bộ.<br>Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan |  |
| 4.         | Xây dựng Đề án giải pháp kết nối, chia sẻ dữ liệu tại tỉnh Đồng Nai   | Hoàn thành trong Quý I/2020   |              | Sở Thông tin và Truyền thông | Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan                   |  |
| 5.         | Xây dựng hoàn chỉnh các chức năng của nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung của tỉnh (LGSP)   | Hoàn thành trong Quý III/2020 |              | Sở Thông tin và Truyền thông | Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan                   |  |
| 6.         | Tổ chức hướng dẫn, phổ biến, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương là chủ quản hệ thống thông tin thực hiện theo các quy định tại Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Thông tư số 23/2018/TT-BTTTT ngày 28/12/2018 của Bộ Thông tin và Truyền thông | Thường xuyên                  | Thường xuyên | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                                      |  |
| <b>IV.</b> | <b>Hạ tầng công nghệ thông tin</b>  |                               |              |                              |   |  |
| 1.         | Xây dựng Đề án tái cấu trúc hạ tầng công nghệ thông tin của tỉnh Đồng Nai   | Hoàn thành trong Quý I/2020   |              | Sở Thông tin và Truyền thông | Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan                   |  |
| 2.         | Đẩy mạnh hoàn tất các thủ tục để tiến hành đầu tư đưa vào sử dụng Dự án xây dựng trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2   | Hoàn thành trong Quý II/2020  |              | Sở Thông tin và Truyền thông | Các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan                   |  |

|          |  |                              |              |                              |  |  |
|----------|--|------------------------------|--------------|------------------------------|--|--|
|          | và Kế hoạch thuê dịch vụ Công nghệ thông tin, nâng cao năng lực phục vụ cho Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2018-2020,  |                              |              |                              |  |  |
| 3.       | Triển khai các giải pháp cải thiện xếp hạng chỉ số thành phần về hạ tầng viễn thông theo phương pháp đánh giá về Chính phủ điện tử   | Thường xuyên                 | Thường xuyên | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                         |  |
| <b>V</b> | <b>Gắn kết với cải cách hành chính</b>   |                              |              |                              |  |  |
| 1.       | Nâng cấp Công dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử tỉnh Đồng Nai theo tiêu chí, quy định thống nhất về chức năng, tính năng kỹ thuật, yêu cầu kết nối theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và Văn phòng Chính phủ và ban hành quy chế hoạt động | Hoàn thành trong Quý II/2020 |              | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                         |  |
| 2.       | Tổ chức chuyển đổi hồ sơ, tài liệu giấy liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính của tổ chức, cá nhân thành hồ sơ điện tử.  | Hoàn thành trong Quý II/2020 |              | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                         |  |
| 3        | Phối hợp với Văn phòng Chính phủ để kết nối Cổng dịch vụ công quốc gia và Cổng dịch vụ công trực tuyến, Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Đồng Nai với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đăng ký hộ tịch và công thanh toán tập trung                                      | Hoàn thành trong Quý II/2020 |              | Sở Thông tin và Truyền thông | Văn phòng Chính phủ, và các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |



|            |   |                              |  |                                |  |  |
|------------|---|------------------------------|--|--------------------------------|--|--|
|            | quốc gia  |                              |  |                                |  |  |
| 4.         | Hiệu chỉnh Cổng dịch công trực tuyến, hệ thống một cửa điện tử eGov tỉnh Đồng Nai, để có thể sử dụng chung Hệ thống xác thực của Cổng dịch công quốc gia;                                     | Hoàn thành trong Quý II/2020 | Tiếp tục phát triển, hoàn thiện  | Sở Thông tin và Truyền thông   | Văn phòng Chính phủ, và các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |
| 5.         | Xây dựng lộ trình cung cấp dịch vụ công trực tuyến tỉnh Đồng Nai đến năm 2025   | Hoàn thành trong Quý IV/2019 |  | Văn phòng UBND tỉnh            | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                         |  |
| 6.         | Hoàn thiện Hệ thống tổng đài 1022, để tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về mọi mặt của đời sống, kinh tế, xã hội,  | Hoàn thành trong Quý II/2020 | Tiếp tục phát triển, hoàn thiện  | Sở Thông tin và Truyền thông   | Văn phòng Chính phủ, và các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |
| <b>VI.</b> | <b>Chuyển đổi số cơ quan nhà nước</b>   |                              |  |                                |  |  |
| 1.         | Xây dựng Kế hoạch triển khai Khung Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai phiên bản 2.0, thực hiện kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tuân thủ Khung Kiến trúc.                            | Hoàn thành trong Quý I/2020  | Tiếp tục thực hiện kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tuân thủ Khung Kiến trúc | Sở Thông tin và Truyền thông   | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                         |  |
| 2.         | Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số các công việc nội bộ, phục vụ các tác nghiệp chuyên ngành, tác nghiệp hành chính nội bộ, tác nghiệp giao tiếp điện tử và cung cấp các dịch vụ hành chính công | Quý I/2020                   | Tiếp tục phát triển, hoàn thiện  | Các Sở, ban, ngành, địa phương | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                         |  |

|    |  |                              |              |                              |   |  |
|----|--|------------------------------|--------------|------------------------------|---|--|
| 3. | Hoàn thành Triển khai thực hiện xây dựng Phân hệ phần mềm báo cáo của tỉnh theo kế hoạch và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ  | Hoàn thành trong Quý II/2020 |              | Văn phòng UBND tỉnh          | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                      |  |
| 4. | Phối hợp với Văn phòng Chính phủ thực hiện triển khai, nhân rộng Hệ thống thông tin phục vụ họp và xử lý công việc, phục vụ chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh   | Hoàn thành trong Quý II/2020 |              | Văn phòng UBND tỉnh          | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                      |  |
| 5. | Hoàn thiện chức năng hệ thống quản lý văn bản và điều hành, đảm bảo hạ tầng kỹ thuật và an toàn thông tin để kết nối liên thông và tăng cường quản lý, giám sát, kiểm soát việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước. | Hoàn thành trong Quý II/2020 |              | Sở Thông tin và Truyền thông | Văn phòng Chính phủ, các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |
| 6. | Xây dựng kế hoạch ứng dụng, tích hợp chữ ký số với phần mềm quản lý văn bản và điều hành   | Hoàn thành trong Quý IV/2019 |              | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                      |  |
| 7. | Tham mưu UBND tỉnh ban hành lộ trình sử dụng văn bản điện tử tiến tới thay thế cho văn bản giấy trong điều hành, xử lý công việc   | Hoàn thành trong Quý IV/2019 |              | Văn phòng UBND tỉnh          | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                      |  |
| 8. | Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu chuyên ngành, kết nối liên thông, chia sẻ với hệ thống một  | Thường xuyên                 | Thường xuyên | Các Sở, ban, ngành           | Các cơ quan, đơn vị có liên quan                      |  |

|  |   |                              |              |                              |                                  |  |
|--|---|------------------------------|--------------|------------------------------|----------------------------------|--|
|  | cửa điện tử, Công dịch vụ công trực tuyến của tỉnh phục vụ người dân, doanh nghiệp  |                              |              |                              |                                  |  |
| 9.   | Tổ chức chuẩn hóa cấu trúc, hệ thống mã hoá định danh, thực hiện số hóa dữ liệu và cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tích hợp, chia sẻ giữa các hệ thống thông tin của các cơ quan nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần     | Thường xuyên                 | Thường xuyên | Các Sở, ban, ngành           | Các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |
| 10.  | Phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ để hoàn thiện và triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành  | Thường xuyên                 | Thường xuyên | Các Sở, ban, ngành           | Các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |
| <b>VII. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin</b> |   |                              |              |                              |                                  |  |
| 1.   | Hướng dẫn công tác bảo đảm an toàn thông tin cho các hệ thống nền tảng, hệ thống phục vụ phát triển Chính phủ điện tử; đẩy mạnh triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. | Thường xuyên                 | Thường xuyên | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |
| 2.   | Xây dựng, ban hành và hướng dẫn thực hiện Kế hoạch đánh giá cấp độ ATTT đối với các hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai năm  | Hoàn thành trong Quý IV/2019 |              | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |

|              |   |                               |              |                              |                                  |  |
|--------------|---|-------------------------------|--------------|------------------------------|----------------------------------|--|
|              | 2019.   |                               |              |                              |                                  |  |
| 3.           | Đẩy nhanh tiến độ đầu tư Dự án An toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Đồng Nai   | Hoàn thành trong Quý III/2020 |              | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |
| <b>VIII.</b> | <b>Nâng cao nhận thức, đảm bảo nguồn nhân lực, kinh phí</b>   |                               |              |                              |                                  |  |
| 1.           | Xây dựng Chương trình, tổ chức đào tạo, tập huấn cho các cán bộ, công chức, viên chức về Chính quyền điện tử, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác sử dụng các hệ thống thông tin, dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và làm việc trên môi trường mạng.  | Thường xuyên                  | Thường xuyên | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |
| 2.           | Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, thông qua các hội nghị, hội thảo và các hình thức khác nhằm nâng cao hiểu biết, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người dân và doanh nghiệp về các lợi ích trong việc xây dựng chính quyền điện tử, thúc đẩy cải cách hành chính, phát triển kinh tế - xã hội | Thường xuyên                  | Thường xuyên | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |
| 3.           | Tiếp tục tổ chức đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT, giám đốc CNTT, cán bộ, công chức làm công tác an toàn, an ninh thông tin ở các cơ quan nhà nước các cấp để đáp ứng yêu cầu  | Thường xuyên                  | Thường xuyên | Sở Thông tin và Truyền thông | Các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |

|    |   |              |              |                       |                                  |  |
|----|---|--------------|--------------|-----------------------|----------------------------------|--|
|    | nhiệm vụ về công nghệ thông tin   |              |              |                       |                                  |  |
| 4. | Triển khai công tác quản lý nhà nước về tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền, cải cách hành chính đồng bộ với quá trình xây dựng và triển khai kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Đồng Nai. | Thường xuyên | Thường xuyên | Sở Nội vụ             | Các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |
| 5. | Thẩm tra dự toán, đề xuất nguồn kinh phí, báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt; Kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí theo đúng quy định.  | Thường xuyên | Thường xuyên | Sở Tài chính          | Các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |
| 6. | Bổ trí đủ ngân sách từ vốn đầu tư phát triển để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính phủ điện tử tỉnh Đồng Nai  | Thường xuyên | Thường xuyên | Sở Kế hoạch và Đầu tư | Các cơ quan, đơn vị có liên quan |  |